TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2022/QĐST-HNGĐ	*Lương Tài, ngày 31 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2022/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh P V M, sinh năm 1979

Cư trú tại: Thôn Lĩnh Mai, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Chị N T N, sinh năm 1990

Cư trú tại: Thôn Lĩnh Mai, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh P V M và chị N T N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh P V M và chị N T N.

2.2- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao cả 3 con chung là Phạm Thị Ngọc Mai, sinh ngày 26/6/2011, Phạm Thị Bích Phượng, sinh ngày 10/6/2013 và Phạm Thị Thảo Diệp, sinh ngày 02/8/2015 cho anh Mừng trực tiếp nuôi dưỡng; nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra đối với chị Ngọc; chị Ngọc có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3- Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng, công sức: Anh Mừng và chị Ngọc tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.4- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: anh P V M tự nguyện chịu cả 150.000 VNĐ án phí LHST; nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000VNĐ mà anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0008008 ngày 27/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài. Trả lại anh Mừng 150.000VNĐ tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hoan